

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI NHSV

Áp dụng từ ngày

09/03/2026

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
1	ACB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
2	AGR	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán AGRIBANK	50%	50%	100%	100%	40%	0%	40%	0%	
3	ANV	HOSE	Công ty Cổ phần Nam Việt	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
4	BAF	HOSE	Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	36,000
5	BCM	HOSE	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	
6	BFC	HOSE	Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
7	BID	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
8	BMI	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
9	BMP	HOSE	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
10	BSR	HOSE	Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
11	BVH	HOSE	Tập đoàn Bảo Việt	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
12	BWE	HOSE	Công ty Cổ phần - Tổng công ty Nước - Môi trường Bình Dương	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
13	CII	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	
14	CMG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
15	CSV	HOSE	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
16	CTD	HOSE	Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons	50%	50%	100%	100%	40%	0%	40%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
17	CTG	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
18	CTR	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
19	DBC	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam	50%	50%	100%	100%	40%	0%	40%	0%	
20	DBD	HOSE	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (BIDIPHAR)	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	59,000
21	DCM	HOSE	Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu Khí Cà Mau	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
22	DGC	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
23	DGW	HOSE	Công ty Cổ phần Thế Giới Số	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
24	DHC	HOSE	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
25	DHG	HOSE	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
26	DPM	HOSE	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
27	DPR	HOSE	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
28	DRC	HOSE	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
29	E1VFN30	HOSE	Quỹ ETF DCFMVN30	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	
30	EIB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	25,000
31	ELC	HOSE	Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM	50%	50%	100%	100%	40%	0%	40%	0%	23,000
32	FMC	HOSE	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
33	FPT	HOSE	Công ty Cổ phần FPT	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
34	FUEVFVND	HOSE	Quỹ ETF DCFMVN DIAMOND	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	
35	GAS	HOSE	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
36	GMD	HOSE	Công ty Cổ phần Gemadept	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
37	GVR	HOSE	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
38	HAG	HOSE	Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	17,500
39	HAH	HOSE	Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	66,000

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
40	HCM	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
41	HDB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	25,000
42	HDC	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	
43	HDG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
44	HHV	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
45	HPG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
46	HSG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
47	IJC	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng và Đầu tư Đô thị	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
48	IMP	HOSE	Công ty Cổ phần Dược phẩm IMCYPHARM	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
49	KBC	HOSE	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc	50%	50%	100%	100%	40%	0%	100%	0%	35,000
50	KDC	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn KIDO	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	60,000
51	KDH	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
52	LPB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	45,000
53	MBB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
54	MSB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	15,000
55	MSH	HOSE	Công ty Cổ phần May Sông Hồng	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
56	MSN	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
57	MWG	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
58	NAB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	17,000
59	NKG	HOSE	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	50%	50%	100%	100%	40%	0%	40%	0%	
60	NLG	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
61	NT2	HOSE	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
62	NTL	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
63	OCB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
64	PAN	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
65	PC1	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1	50%	50%	100%	100%	40%	0%	40%	0%	
66	PHR	HOSE	Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
67	PLX	HOSE	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
68	PNJ	HOSE	Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
69	POW	HOSE	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	50%	50%	100%	100%	40%	0%	100%	0%	
70	PTB	HOSE	Công ty Cổ phần Phú Tài	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
71	PVD	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
72	PVT	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
73	REE	HOSE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
74	SAB	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
75	SBT	HOSE	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	25,000
76	SCS	HOSE	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
77	SHB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	16,000
78	SIP	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VPC	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
79	SSB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
80	SSI	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
81	STB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	65,000
82	SZC	HOSE	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
83	TCB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
84	TCH	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
85	TCM	HOSE	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
86	TLG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
87	TPB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
88	TRC	HOSE	Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
89	VCB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
90	VCG	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	26,000
91	VCI	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
92	VGC	HOSE	Tổng Công ty Viglacera - Công ty Cổ phần	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
93	VHC	HOSE	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
94	VIB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
95	VIX	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
96	VND	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
97	VNM	HOSE	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
98	VPB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
99	VPL	HOSE	Công ty Cổ phần Vinpearl	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	80,000
100	VRE	HOSE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
101	VSC	HOSE	Công ty Cổ phần Container Việt Nam	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
102	VTP	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
103	BVS	HNX	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	50%	50%	100%	100%	0%	0%	0%	0%	
104	DTD	HNX	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
105	IDC	HNX	Tổng Công ty IDICO - CTCP	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
106	NTP	HNX	Công ty Cổ phần Nhựa Tiền Phong	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
107	PVI	HNX	Công ty Cổ phần PVI	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
108	PVS	HNX	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	
109	SHS	HNX	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hồ Chí Minh	50%	50%	100%	100%	70%	0%	100%	0%	
110	TNG	HNX	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG	50%	50%	100%	100%	70%	0%	70%	0%	
111	VCS	HNX	Công ty Cổ phần VICOSTONE	50%	50%	100%	100%	100%	0%	100%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
112	AAA	HOSE	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
113	AGG	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
114	BIC	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
115	BSI	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
116	CHP	HOSE	Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Trung	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
117	CNG	HOSE	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
118	CSM	HOSE	Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
119	CTI	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	26,000
120	DHA	HOSE	Công ty Cổ phần Hóa An	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
121	DIG	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
122	DPG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
123	DSE	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	26,000
124	DXG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
125	EVF	HOSE	Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện Lực	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
126	FCN	HOSE	Công ty Cổ phần FECON	40%	60%	80%	80%	0%	0%	0%	0%	17,000
127	FRT	HOSE	Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	40%	60%	80%	80%	32%	0%	80%	0%	
128	FTS	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
129	GEG	HOSE	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
130	GEX	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex	40%	60%	80%	80%	56%	0%	80%	0%	
131	HAX	HOSE	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
132	HHS	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
133	KSB	HOSE	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
134	LCG	HOSE	Công ty Cổ phần Lizen	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
135	LIX	HOSE	Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
136	MIG	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
137	NAF	HOSE	Công ty Cổ phần Nafoods Group	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
138	PDR	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	40%	60%	80%	80%	0%	0%	80%	0%	28,000
139	PET	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	40%	60%	80%	80%	0%	0%	0%	0%	
140	SCR	HOSE	Công ty Cổ phần Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	40%	60%	80%	80%	0%	0%	0%	0%	
141	SKG	HOSE	Công ty Cổ phần Tàu Cao tốc Superdong - Kiên Giang	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
142	TDM	HOSE	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
143	THG	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
144	TV2	HOSE	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
145	VAB	HOSE	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
146	VDS	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
147	VFG	HOSE	Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
148	VHM	HOSE	Công ty Cổ phần Vinhomes	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	104,000
149	VIC	HOSE	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP	40%	60%	80%	80%	56%	0%	80%	0%	73,500
150	VIP	HOSE	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
151	VJC	HOSE	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	40%	60%	80%	80%	56%	0%	80%	0%	
152	VPI	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Văn Phú	40%	60%	80%	80%	32%	0%	80%	0%	50,000
153	YEG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
154	BAB	HNX	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	
155	CEO	HNX	Công ty Cổ phần Tập đoàn C.E.O	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
156	HUT	HNX	Công ty Cổ phần Tasco	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
157	MBS	HNX	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
158	PLC	HNX	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - Công ty Cổ phần	40%	60%	80%	80%	32%	0%	32%	0%	
159	VC3	HNX	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông	40%	60%	80%	80%	56%	0%	56%	0%	24,500
160	VFS	HNX	Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt	40%	60%	80%	80%	0%	0%	0%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
161	VGS	HNX	Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE	40%	60%	80%	80%	80%	0%	80%	0%	
162	ASM	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	30%	70%	60%	60%	0%	0%	0%	0%	
163	AST	HOSE	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
164	CLL	HOSE	Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
165	CTS	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietinbank	30%	70%	60%	60%	24%	0%	24%	0%	
166	D2D	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
167	DC4	HOSE	Công ty Cổ phần Dicera Holdings	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
168	DVP	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
169	GEE	HOSE	Công ty Cổ phần Điện lực Gelex	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
170	HT1	HOSE	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
171	HTG	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
172	IDI	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	30%	70%	60%	60%	0%	0%	0%	0%	
173	MCM	HOSE	Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
174	NCT	HOSE	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
175	NHA	HOSE	Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội	30%	70%	60%	60%	24%	0%	24%	0%	
176	ORS	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
177	PAC	HOSE	Công ty Cổ phần Pin Ác quy Miền Nam	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
178	PGC	HOSE	Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
179	PPC	HOSE	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
180	PVP	HOSE	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
181	SJD	HOSE	Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
182	SJS	HOSE	Công ty Cổ phần SJ Group	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	52,000
183	TCL	HOSE	Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
184	TDC	HOSE	Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	30%	70%	60%	60%	24%	0%	24%	0%	
185	TIP	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Tân Nhựt	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
186	TTA	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
187	DHT	HNX	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	54,000
188	DVM	HNX	Công ty Cổ phần Dược liệu Việt Nam	30%	70%	60%	60%	24%	0%	24%	0%	
189	HGM	HNX	Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
190	HVT	HNX	Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
191	LAS	HNX	Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	30%	70%	60%	60%	42%	0%	42%	0%	
192	LHC	HNX	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	30%	70%	60%	60%	60%	0%	60%	0%	
193	PVC	HNX	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - Công ty Cổ phần	30%	70%	60%	60%	24%	0%	24%	0%	
194	ACG	HOSE	Công ty Cổ phần Gỗ An Cường	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
195	BMC	HOSE	Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	
196	CKG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn CIC	20%	80%	40%	40%	16%	0%	16%	0%	
197	CLC	HOSE	Công ty Cổ phần Cát Lợi	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
198	CRE	HOSE	Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỳ	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	
199	DCL	HOSE	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	20%	80%	40%	40%	16%	0%	16%	0%	
200	DMC	HOSE	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
201	DXS	HOSE	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	
202	GSP	HOSE	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
203	HPX	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát	20%	80%	40%	40%	16%	0%	16%	0%	
204	ITC	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh nhà	20%	80%	40%	40%	16%	0%	16%	0%	
205	KHG	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land	20%	80%	40%	40%	0%	0%	0%	0%	
206	LBM	HOSE	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
207	LHG	HOSE	Công ty Cổ phần Long Hậu	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
208	LSS	HOSE	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	
209	NHH	HOSE	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
210	NSC	HOSE	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
211	OPC	HOSE	Công ty Cổ phần Dược Phẩm OPC	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
212	PDN	HOSE	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
213	SAM	HOSE	Công ty Cổ phần SAM Holdings	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	
214	SGN	HOSE	Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
215	SGR	HOSE	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn	20%	80%	40%	40%	0%	0%	0%	0%	
216	SHI	HOSE	Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	20%	80%	40%	40%	0%	0%	0%	0%	
217	SZL	HOSE	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	
218	TRA	HOSE	Công ty Cổ phần Traphaco	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
219	DXP	HNX	Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá	20%	80%	40%	40%	28%	0%	28%	0%	
220	IPA	HNX	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A	20%	80%	40%	40%	0%	0%	0%	0%	
221	KSV	HNX	Tổng Công ty Khoáng sản TKV - Công ty Cổ phần	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
222	SLS	HNX	Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
223	TIG	HNX	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
224	VNR	HNX	Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam	20%	80%	40%	40%	40%	0%	40%	0%	
225	VTZ	HNX	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành	20%	80%	40%	40%	0%	0%	0%	0%	
226	KOS	HOSE	Công ty Cổ phần KOSY	15%	85%	30%	30%	12%	0%	12%	0%	30,000
227	ADS	HOSE	Công ty Cổ phần DAMSAN	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
228	CCL	HOSE	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	10%	90%	20%	20%	0%	0%	0%	0%	
229	CDC	HOSE	Công ty Cổ phần Chương Dương	10%	90%	20%	20%	0%	0%	0%	0%	
230	CTF	HOSE	Công ty Cổ phần City Auto	10%	90%	20%	20%	0%	0%	0%	0%	
231	DRL	HOSE	Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
232	DSC	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC	10%	90%	20%	20%	8%	0%	8%	0%	

STT	Mã CK	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ cho vay (%)	Tỷ lệ ký quỹ (%)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo (%) SSRa	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua (%) SSRb	Tỷ lệ tính TSĐB đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(a)	Tỷ lệ tính TS sức mua đ/v quyền = cổ phiếu (%) RSSR(b)	Tỷ lệ tính Tài sản đảm bảo đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(a)	Tỷ lệ tính Tài sản sức mua đ/v cổ tức = tiền (%) RCSR(b)	Giá chặn (Pm)
233	DSN	HOSE	Công ty Cổ phần Công viên nước Đầm Sen	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
234	HHP	HOSE	Công ty Cổ phần HHP Global	10%	90%	20%	20%	0%	0%	0%	0%	
235	ILB	HOSE	Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
236	KHP	HOSE	Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
237	NNC	HOSE	Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
238	PGI	HOSE	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
239	RAL	HOSE	Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
240	SBA	HOSE	Công ty Cổ phần Sông Ba	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
241	SHP	HOSE	Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Nam	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
242	SMB	HOSE	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung	10%	90%	20%	20%	20%	0%	20%	0%	
243	TCI	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	10%	90%	20%	20%	8%	0%	8%	0%	
244	TMS	HOSE	Công ty Cổ phần Transimex	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
245	TVS	HOSE	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt	10%	90%	20%	20%	8%	0%	8%	0%	
246	VPD	HOSE	Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
247	CAP	HNX	Công ty Cổ phần Lâm Nông sản Thực phẩm Yên Bái	10%	90%	20%	20%	0%	0%	0%	0%	
248	DP3	HNX	Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương 3	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
249	IDV	HNX	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc	10%	90%	20%	20%	8%	0%	8%	0%	
250	INN	HNX	Công ty Cổ phần Bao bì và In Nông nghiệp	10%	90%	20%	20%	20%	0%	20%	0%	
251	NDN	HNX	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng	10%	90%	20%	20%	8%	0%	8%	0%	
252	PGS	HNX	Công ty Cổ phần Kinh doanh Kim Miền Nam	10%	90%	20%	20%	20%	0%	20%	0%	
253	PMC	HNX	Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
254	PVB	HNX	Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam	10%	90%	20%	20%	0%	0%	0%	0%	
255	S99	HNX	Công ty Cổ phần SCI	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	
256	SZB	HNX	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	10%	90%	20%	20%	14%	0%	14%	0%	